

Bản tin tuần

Tuần từ 04/07 đến 08/07 năm 2011

Địa chỉ liên hệ:

Ban Phân tích

Email: research@psi.vn

Website: <http://psi.vn>

CTCP CK Dầu khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24-26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí

Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng
Diệu, TP.Vũng Tàu

ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 - 24 - 26;

Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải
Châu, Thành phố Đà Nẵng -

ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339

I. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN	Trang 2
Nhận định thị trường HSX	Trang 2
Nhận định thị trường HNX	Trang 5
Phân tích kỹ thuật	Trang 6
Diễn biến thị trường HSX	Trang 7
Diễn biến thị trường HNX	Trang 8
Tin các đơn vị thành viên PVN	Trang 9
II. KINH TẾ VĨ MÔ	Trang 11
1. Lãi suất	Trang 11
2. Thị trường vàng và ngoại hối	Trang 11
3. Thị trường trái phiếu	Trang 11
III. THỐNG KÊ GIAO DỊCH	
Thống kê giao dịch theo tuần	Trang 12
Thống kê giao dịch phiên cuối tuần	Trang 13
Lịch sự kiện	Trang 14

HSX:

Tổng quan thị trường tuần

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	430.32	↑ 5.03	1.18%
KLGD (triệu ck)	114.60	↓ -5.83	-4.84%
GTGD (tỷ đồng)	2,101.82	↓ -549.54	-20.73%

Nhận định thị trường:

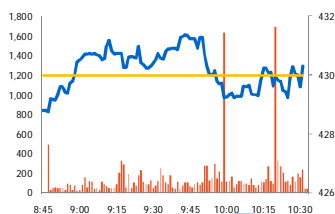


Đồ thị VN-Index.

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	430.32	↑ 0.33	0.08%
KLGD (triệu ck)	20.11	↓ -3.31	-14.14%
GTGD (tỷ đồng)	329.81	↓ -133.49	-28.81%
Tổng cung (triệu ck)	36.16	↑ 3.35	10.19%
Tổng cầu (triệu ck)	35.66	↓ -2.39	-6.28%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.77	↓ -0.26	-12.77%
KL bán (triệu ck)	2.55	↓ -0.88	-25.58%
Giá trị mua (tỷ đồng)	48.47	↓ -100.27	-67.41%
Giá trị bán (tỷ đồng)	66.89	↓ -99.23	-59.73%

Biến động phiên cuối tuần



Kết thúc một tuần, VN-Index tăng điểm nhẹ. Tính trong cả tuần chỉ số chỉ tăng 5 điểm với thanh khoản sụt giảm xuống mức thấp nhất kể từ tháng 5. Thị trường có sự phân hóa mạnh cả về dòng tiền lẫn giá trong tuần qua, trong đó nhiều mã pennies và midcap có mức thanh khoản rất thấp và giá sụt giảm mạnh. Về mặt kỹ thuật, VN-Index vẫn đang thể hiện trạng thái dao động đi ngang với dòng tiền có chiều hướng rút từ từ khỏi thị trường. Sự phân kỳ âm của các công cụ dòng tiền như MFI, ACC/DIST cho thấy dấu hiệu rủi ro giá giảm ngày một tăng lên. Trên thực tế có nhiều mã cổ phiếu bluchips, midcap và pennies đã có mức giá giảm tương đối mạnh trong tuần và đang ở sát mức đáy cũ thấp nhất trước đó.

Tuần qua, thị trường đã đón nhận nhiều thông tin vĩ mô đan xen giữa tích cực – tiêu cực. (i) Chính Phủ đã nhất trí phương án miễn thuế chứng khoán từ 1/8 đến hết năm 2011. (ii) NHNN hạ lãi suất OMO 100 điểm phần trăm, từ 15% xuống mức 14% vào những ngày đầu tuần. (iii) Lạm phát tháng 7 có thể trở lại mức khá cao. (iv) Kết quả kinh doanh quý 2 sắp được công bố của các DNNY được dự báo sẽ không tích cực cũng là một yếu tố tác động tiêu cực tới thị trường.

Trong tuần tới, VN-Index có thể tiếp tục trạng thái dao động vào những phiên đầu tuần với khung dao động 420 – 430 điểm. Tuy nhiên thị trường có khả năng biến động theo chiều hướng tiêu cực dần khi nỗi lo về lạm phát tháng 7 và kết quả kinh doanh quý 2 của các DNNY có thể tạo nên một làn sóng bán tháo mạnh trong khoảng thời gian ngắn. Thị trường chỉ phục hồi bền vững nếu khối lượng tăng và giá tăng. Hiện tại, rủi ro giảm

giá của thị trường vẫn cao. Thị trường đang tiếp tục đi theo xu hướng suy giảm nhẹ. Và thị trường sẽ phải break up hay break down khỏi xu hướng này. Với thanh khoản ngày càng yếu thì khả năng break down đang chiếm ưu thế. NĐT nắm giữ cổ phiếu nên tận dụng những phiên phục hồi của thị trường để giảm tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu trong danh mục. NĐT giữ tiền mặt không nên giải ngân cho đến khi chúng tôi đưa ra những nhận định lạc quan hơn

Cập nhật các vấn đề đáng chú ý trong tuần:

- Kết luận Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng nhấn mạnh, sự sụt giảm của TTCK là điều không thể xem thường.... Thứ trưởng Bộ Tài chính Đỗ Hoàng Anh Tuấn, cho biết, tại phiên họp trên, Chính phủ đã nhất trí phương án hỗ trợ TTCK do Bộ Tài chính đề xuất. Theo đó, giải pháp mang tính trực diện là miễn thuế đầu tư chứng khoán từ 1/8/2011 đến hết năm 2012. Chính phủ đang hoàn chỉnh phương án miễn thuế lần cuối, để trình Quốc hội khoá XIII xem xét thông qua tại kỳ họp đầu tiên, khai mạc vào cuối tháng này.
- Theo số liệu của UBCK, 6 tháng đầu năm, huy động vốn thông qua hình thức phát hành cổ phiếu ra công chúng đạt 6.431 tỷ đồng (tính theo phương án nêu trong bản cáo bạch). Con số này chỉ bằng xấp xỉ 40% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Lãi suất OMO hạ từ 15 xuống còn 14%/năm (hạ 100 điểm phần trăm). Trong tháng 6, NHNN đã hút ròng hơn 52.000 tỷ đồng qua thị trường mở. Con số này tương ứng với lượng tái cấp vốn gần 3 tỷ USD mà NHNN thu mua ngoại tệ ở các TCTD.
- Theo số liệu của Ngân hàng Nhà nước, tính đến ngày 10/6 vừa qua, tỷ lệ nợ xấu của toàn hệ thống ngân hàng đã tăng lên mức 2,72% trong tổng dư nợ từ mức 2,17% trước đó. Nhiều ý kiến lo ngại rằng tỷ lệ nợ xấu toàn hệ thống có thể còn cao hơn. Theo NHNN thì tỷ lệ nợ xấu đang gia tăng theo chiều hướng nợ xấu diễn biến xấu hơn. NHNN đặt mục tiêu giới hạn tỷ lệ nợ xấu dưới 5% trong năm 2011.

Trong tuần qua, thông tin đáng chú ý nhất là động thái hạ lãi suất OMO từ 15% xuống mức 14% của NHNN. Có nhiều ý kiến cho rằng đây là dấu hiệu của việc nới lỏng tiền tệ. Các tổ chức nước ngoài cũng thể hiện ý kiến lo ngại khi cho rằng việc hạ lãi suất – nới lỏng tiền tệ vào lúc này đang là quá sớm và có thể gây áp lực lên lạm phát vốn đang cao ở Việt Nam.

Giá thực phẩm tại Hà Nội đột ngột tăng mạnh. Theo nguyên tắc điều chỉnh mà cục quản lý giá đưa ra, giá xăng dầu trong nước cũng chưa có cơ hội điều chỉnh giảm. CPI tháng 7 được dự báo sẽ trở lại mức tăng khá cao. Nỗi lo lạm phát có thể sẽ tác động mạnh tới thị trường.

Lạm phát cao trong 6 tháng đầu năm, mặt bằng lãi suất ở mức cao và chính

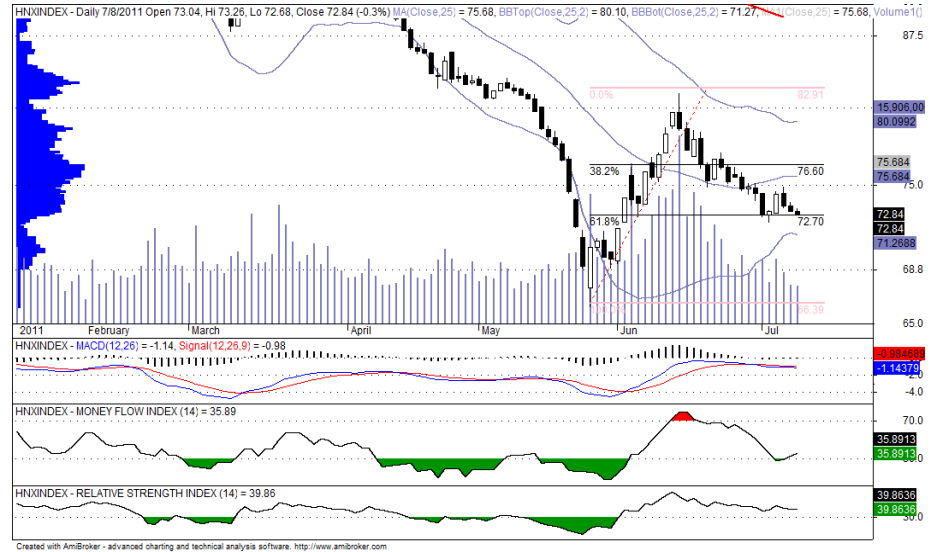
sách thắt chặt tiền tệ có tác động không nhỏ tới hoạt động của các doanh nghiệp, đặc biệt là các DN kinh doanh trong lĩnh vực chứng khoán và BDS. Tháng 7 là quãng thời gian mà báo cáo kết quả kinh doanh của các DNNY dần được hé lộ. Trong quá khứ gần đây nhất, thời điểm tháng 4 khi kết quả kinh doanh của các DN dần được công bố, sự thất vọng của NĐT cũng dẫn tới một làn sóng bán khá mạnh, khiến thị trường có một đợt sụt giảm tương đối mạnh. Với sự khó khăn của nền kinh tế, báo cáo kết quả kinh doanh quý 2 của các DNNY được dự báo là khó có thể đạt như kì vọng và có thể sẽ có tác động xấu tới thị trường.

HNX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường tuần

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	72.84 ↑	0.08	0.11%
KLGD (triệu ck)	107.11 ↓	-31.77	-22.88%
GTGD (tỷ đồng)	1.208.38 ↓	-384.88	-24.16%



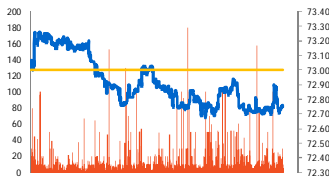
Đồ thị HNX-Index.

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	72.84 ↓	-0.20	-0.27%
KLGD (triệu ck)	19.71 ↑	2.99	17.87%
GTGD (tỷ đồng)	216.09 ↑	27.26	14.44%
Tổng cung (triệu ck)	30.84 ↓	-2.86	-8.48%
Tổng cầu (triệu ck)	32.73 ↓	-1.64	-4.77%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.28 ↓	-0.22	-44.54%
KL bán (triệu ck)	0.39 ↑	0.05	14.34%
Giá trị mua (tỷ đồng)	3.89 ↓	-4.01	-50.77%
Giá trị bán (tỷ đồng)	4.58 ↓	-1.96	-29.97%

HNX đã có một tuần diễn biến với khoảng dao động khá mạnh nhưng tính trong cả tuần HNX gần như đi ngang khi tăng lên chưa tới 1 điểm. Thanh khoản HNX sụt giảm nhanh và duy trì mức thấp. Trên toàn sàn, sự phân hóa cũng diễn ra mạnh mẽ hơn so với HSX.

Biến động trong ngày

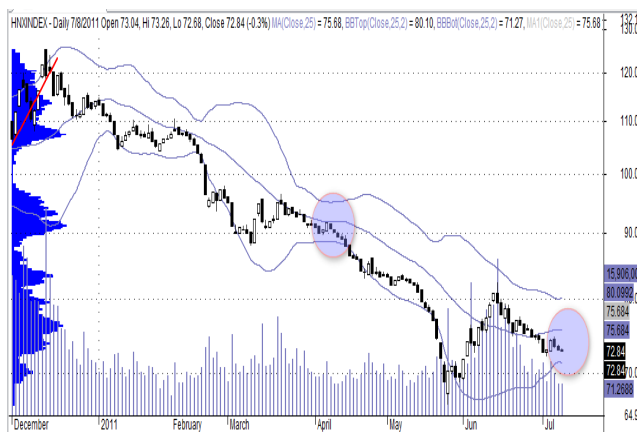


HNX-Index tiếp tục dao động trong khung 72 – 76 điểm (giới hạn hỗ trợ kháng cự fibonacci tính từ sóng tăng trước đó). Dòng tiền đang có dấu hiệu rút dần khỏi thị trường. Sự phân hóa mạnh mẽ trên HNX khiến nhiều mã cổ phiếu midcap và pennies gần như mất thanh khoản bên mua và có mức giá sụt giảm tương đối mạnh.

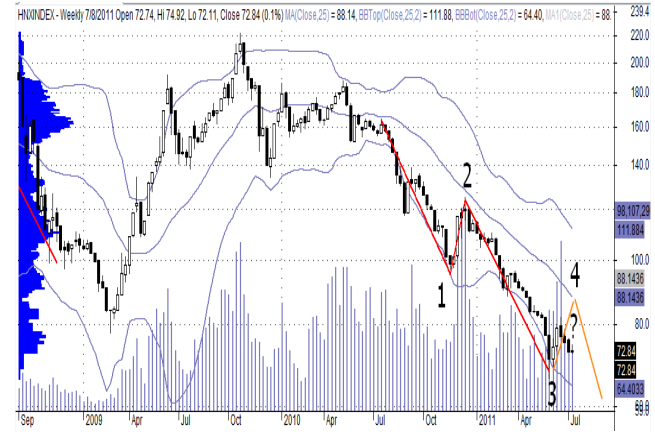
Rất nhiều mã cổ phiếu pennies và midcap trên HNX đã có mức sụt giảm mạnh và đang ở mức giá gần với mặt bằng giá đáy cũ gần nhất.

HNX-Index hiện vẫn đang thể hiện trạng thái sideway và có thể tiếp tục dao động trong vài phiên đầu tuần tới. Tuy nhiên với những thông tin tuần qua và dấu hiệu dòng tiền đang rút dần khỏi thị trường thì xác suất cao là HNX sẽ diễn biến theo chiều hướng tiêu cực dần. Nếu phá vỡ hỗ trợ 72 điểm và break down xuống dưới, HNX-Index có nguy cơ sẽ test lại đáy cũ trước đó mà thấp nhất là 66 điểm. NĐT giữ tiền mặt chưa nên tham gia vào thị trường. Nếu thị trường tăng điểm mà KLGD không tăng mạnh theo tương ứng thì kì tăng sẽ khó kéo dài. NĐT nên tận dụng những phiên tăng điểm như vậy để giảm tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục.

Phân tích kỹ thuật



Đồ thị ngày VN-Index (ngắn hạn)



Đồ thị tuần HNX-Index (trung - dài hạn)

So sánh nét tương đồng với tháng 4 năm 2011: So sánh với tháng 4 năm 2011, thời điểm hiện tại cũng có một số nét tương đồng như sau:

- CPI có mức tăng cao đột biến và tạo đỉnh nhọn (CPI MoM).
- Mùa công bố kết quả kinh doanh của các DNNY trong tháng.
- Giá trị giao dịch sụt giảm rất nhanh và duy trì mức thấp.

Trong quá khứ, vào tháng 4 thị trường có dấu hiệu tâm lý tiêu cực khi sụt giảm ngay từ đầu tháng (mặc dù báo cáo KQKD của DN và CPI công bố vào cuối tháng). Các chuyên gia và giới đầu tư hầu hết đã dự báo trước diễn biến của CPI và KQKD không mấy khả quan của các DNNY, do đó thị trường sụt giảm ngay từ đầu tháng do yếu tố tâm lý.

Với những nét tương đồng và diễn biến gần đây của thị trường, có thể thấy thị trường đang có diễn biến tiêu cực dần khi dòng tiền đang thoát ra một cách khéo léo (giá chưa giảm mạnh). Trong ngắn hạn, thị trường có thể sẽ xuất hiện một đợt bán tháo mạnh mẽ.

Khả năng giảm quá sâu như tháng 5 sẽ không cao:

Sử dụng phân tích trên HNX-Index để tránh sự sai lệch do nhóm vốn hóa lớn trên HSX.

Áp dụng lý thuyết sóng Elliot, tìm sóng bằng công cụ fibonacci:

- Sóng khởi động (giảm) số 1: (14/7/2010 – 17/11/2010): HNX giảm từ 162 xuống 97 điểm.
- Sóng hồi (tăng) số 2: với mức phục hồi lại bằng ít nhất 1/3 sóng chính (tương đương fibonacci 38.2%)
- Sóng chủ (sóng chính) số 3: (14/12/2010 – 25/5/2011) giảm từ 120 xuống mức đáy thấp nhất 66 điểm.

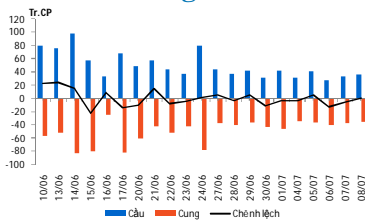
Sóng chủ có sự hiện diện của những tin tức vĩ mô tồi tệ nhất: Lạm phát tăng cao buộc CP phải thắt chặt tiền tệ và thay đổi chỉ tiêu vĩ mô, giảm mục tiêu tăng trưởng GDP và đặt lên hàng đầu với mục tiêu kiềm chế lạm phát. Lãi suất lên mức cao nhất ở trên 20% với lãi suất huy động, lãi cho vay cao hơn 3-5%. Báo cáo KQKD các DN trong quý 1 không khả quan....

- Thời điểm hiện tại thị trường có thể đang trong sóng điều chỉnh số 4.

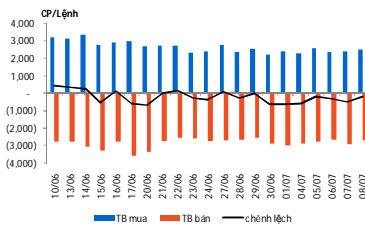
Nếu CPI thực sự tạo đỉnh vào tháng 7 và giảm mạnh vào các tháng sau đó đến cuối năm (như dự báo) thì khả năng thị trường sẽ tạo sóng giảm cuối cùng (sóng 5) trong tháng 7 với mức giảm bằng hoặc thấp hơn 1 chút so với đáy sóng 3. Sóng 5 là sóng giảm cuối cùng, với tính chất là những tin tức xấu cuối cùng được công bố, vĩ mô với lạm phát, lãi suất đạt đỉnh và giảm dần sau đó, chính sách bắt đầu có sự nới lỏng nhất định nào đó, DN đã có sự sàng lọc và dần ổn định hoạt động KD.

HSX

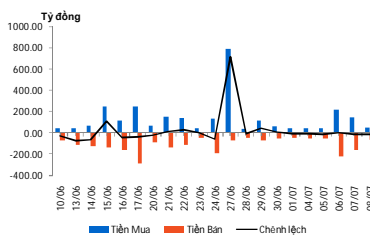
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh:

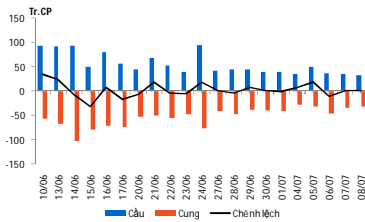
Sàn HOSE có 1 tuần tăng điểm với 3 phiên tăng, 1 phiên giảm và 1 phiên đứng yên, nhưng số điểm tăng không nhiều. Trong phiên giao dịch ngày 1/7, VN-Index giảm 1.18 điểm, tương ứng 0.27% chốt tại 428.81 điểm. Kịch bản trong đợt khớp lệnh liên tục tiếp tục giống phiên hôm qua, đà tăng của thị trường được duy trì bởi các cổ phiếu blue-chips như MSN, BVH, FPT, REE, CTG, tuy có giảm nhẹ về cuối đợt do áp lực bán mạnh lên, nhưng VN-Index vẫn đóng cửa với mức tăng điểm nhẹ. Chốt phiên, VN-Index tiếp tục tăng nhẹ 0.33 điểm, tức 0.08% lên 430.32 điểm. Tính cả tuần, VN-Index tăng 4.92 điểm so với đầu tuần và cuối tuần truwoocs, tương đương 1.15%,

Khối lượng chuyển nhượng toàn phiên đạt 20.1 triệu đơn vị, trị giá gần 330 tỷ đồng, nhưng giao dịch thỏa thuận đã chiếm 4.22 triệu đơn vị, trị giá 59 tỷ đồng. Tiêu biểu trong giao dịch thỏa thuận là các mã EIB với 1.5 triệu đơn vị, TMP 1.54 triệu đơn vị và STB 300 ngàn đơn vị.

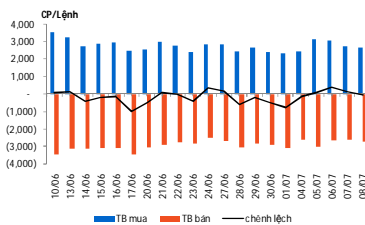
Tuần này là tuần bán ròng của khối ngoại với khối lượng mua vào chỉ đạt 9,8 triệu cổ phiếu tương đương hơn 498 triệu đồng, trong khi bán ra 13,77 triệu, giá trị đạt 557 triệu đồng.

HNX

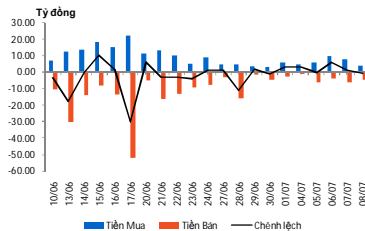
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Tuần này tiếp tục là tuần đi ngang của HNX với 3 phiên giảm điểm và 2 phiên tăng điểm. Trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index tăng 0.21 điểm, tương ứng 0.29% lên 73.25 điểm đầu phiên nhưng giảm dần biên độ. Trong đợt khớp lệnh liên tục, chỉ số HNX-Index sau khi lình xình khi duy trì ở mức tăng 0.18 điểm, tức 0.25% lên 73.22 điểm. đã quay lại với trạng thái giảm thực sự khi đảo chiều đi xuống. Giao dịch ảm đạm, cổ phiếu tiếp tục giảm giá và không có lực đỡ, HNX-Index tiếp tục đi xuống dưới mốc 730 điểm. Cuối phiên chỉ số giảm 0.2 điểm, tức 0.28% còn 72.84 điểm. Tính cả tuần, HNX-Index giảm 0.2 điểm so với đầu tuần và giữ nguyên so với cuối tuần trước

Giao dịch mặc dù tăng 18% về khối lượng so với phiên trước, đạt 19.7 triệu cổ phiếu và tăng 14.44% về giá trị đạt 216 tỷ đồng, nhưng nhìn chung giá trị vẫn ở mức rất thấp, cũng như chưa có kế hoạch cải thiện.

Khối ngoại trong tuần này mua ròng, nhưng giao dịch của khối ngoại trong tuần tiếp tục ở mức thấp. Họ mua vào tổng cộng 2,15 triệu cổ phiếu, tương đương 31,89 tỷ đồng, trong khi đó bán ra 1,53 triệu cổ, giá trị đạt 22,61 tỷ đồng.

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 11 cổ phiếu tăng giá và 13 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVE (tăng 14,13%). Các cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVF (giảm 8,11%). Trung bình, trong tuần các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0,39%. Tổng khối lượng giao dịch đạt 26,21 triệu đơn vị. PVX được giao dịch nhiều nhất với hơn 9 triệu đơn vị cổ phiếu được giao dịch

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 24/2011:

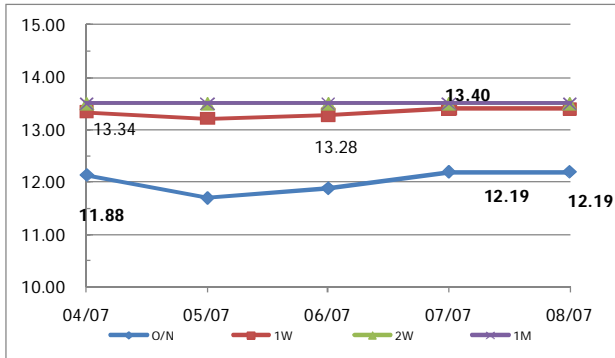
STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B*	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5.8	1,000	↑ 1.75	0.51	17.06	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4.4	73,300	↓ -2.22	0.56	33.85	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7.0	481,940	↓ -1.41	0.61	4.32	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16.7	1,854,200	↑ 3.73	0.98	1.64	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8.2	108,900	↓ -1.20	0.67	17.43	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	7.5	93,200	↓ -3.85	0.70	32.61	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	7.1	930,700	↑ 5.97	0.71	5.34	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15.5	891,300	↑ 3.33	0.92	2.32	HNX
9	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	10.5	555,600	↑ 14.13	1.84	4.79	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12.3	2,546,200	↑ 4.24	0.79	8.85	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	14.9	199,800	↑ 0.68	0.64	7.53	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8.1	235,600	↓ -1.22	0.78	10.38	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	17.2	266,200	↓ -1.71	1.45	4.60	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11.6	9,584,400	↑ 2.65	0.51	4.36	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	31.2	920,440	↓ -0.95	1.87	5.04	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12.4	2,603,750	↓ -6.77	1.11	6.78	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34.9	187,950	↓ -1.41	2.36	10.49	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7.7	356,940	↓ -2.53	0.68	5.32	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40.6	835,350	↑ 7.41	3.13	15.56	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	17.0	934,990	↓ -8.11	1.51	20.32	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4.6	2,023,400	→ 0.00	0.59	36.30	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	8.2	75,410	↑ 2.50	0.70	1.87	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6.9	146,640	↓ -5.48	0.62	7.82	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10.3	177,980	↑ 1.98	0.93	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5.6	130,670	↓ -1.75	0.56	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5.8	24,400	↓ -3.33	0.00	0.00	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3.1	40,500	↑ 3.33	0.29	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	3.6	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4.4	21,100	↓ -2.22	0.00	0.00	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2.7	300	↓ -6.90	0.27	N/A	UPCOM

Nguồn: HSX, HNX

II. KINH TẾ VĨ MÔ

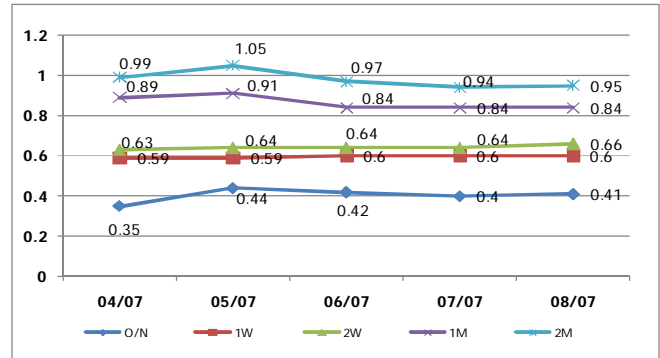
1. Lãi suất liên ngân hàng

LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (VND, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

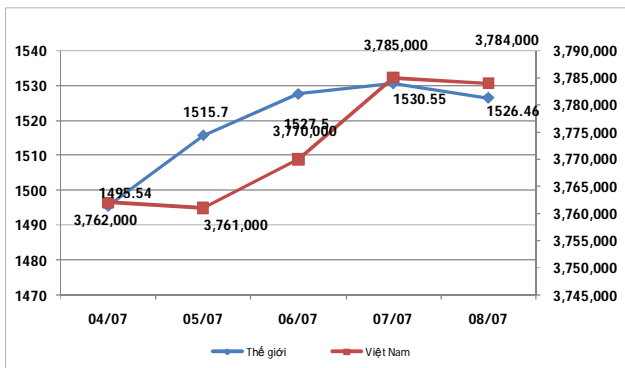
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (USD, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

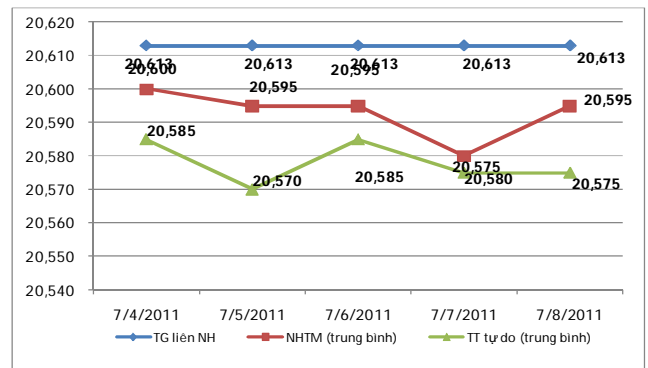
2. Thị trường vàng và ngoại hối

GIA VÀNG TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

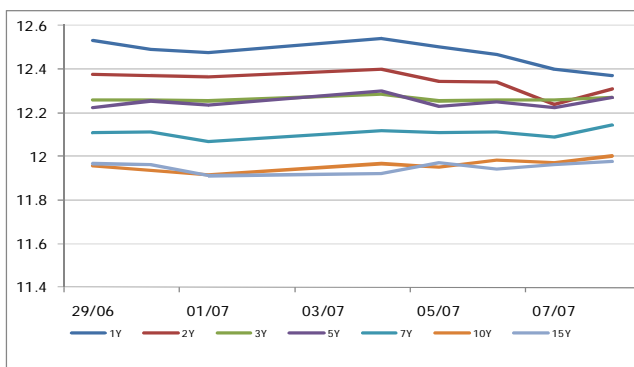
TỶ GIÁ



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

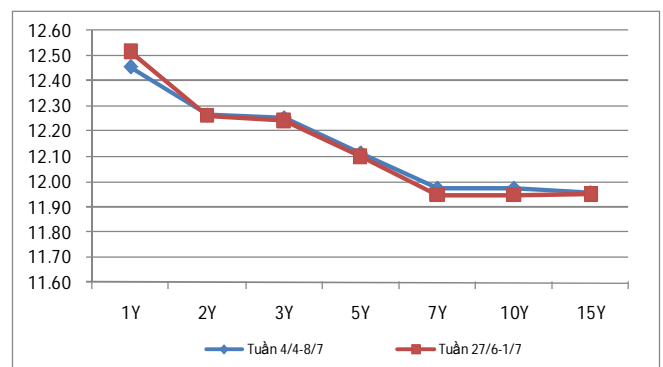
3. Thị trường trái phiếu

LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (BÌNH QUÂN, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (%)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

II. THÔNG KÊ GIAO DỊCH

THÔNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	12,600	13,300	5.56	324,419
VNM	110,000	115,000	4.55	277,670
SSI	17,200	17,700	2.91	110,195
FPT	46,600	48,500	4.08	79,092
SEC	28,000	28,000	0.00	52,261

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
SBT	10,400	11,900	1,500	14.42
NHW	10,500	12,000	1,500	14.29
HAI	24,700	27,400	2,700	10.93
MSN	96,000	106,000	10,000	10.42
OPC	35,800	39,200	3,400	9.50

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
LSS	26,600	20,300	-6,300	-23.68
DCC	17,100	14,000	-3,100	-18.13
BAS	2,800	2,300	-500	-17.86
IDI	13,700	11,300	-2,400	-17.52
CTI	24,400	20,200	-4,200	-17.21

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	252,559	VNM	253,942
FPT	54,823	FPT	65,052
VIC	33,658	VIC	25,363
VCB	19,726	VCB	18,831
PVD	13,801	PVD	15,912

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	10,300	10,600	2.91	176,018
PVX	11,300	11,600	2.65	113,080
VND	10,300	10,600	2.91	112,383
BVS	14,300	15,400	7.69	60,546
ACB	20,800	21,000	0.96	60,350

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
SSG	7,000	8,400	1,400	20.00
CJC	17,100	20,000	2,900	16.96
DAD	6,600	7,700	1,100	16.67
VFR	10,900	12,700	1,800	16.51
SDJ	6,600	7,600	1,000	15.15

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
SDS	16,000	12,000	-4,000	-25.00
VC1	22,800	17,800	-5,000	-21.93
TIG	7,300	5,900	-1,400	-19.18
V11	4,800	3,900	-900	-18.75
HHC	15,900	13,300	-2,600	-16.35

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVX	9,337	PVX	9,128
NTP	5,211	NTP	7,579
VNF	3,623	KLS	1,601
PVI	1,682	VCB	678
KLS	1,636	HDO	629

THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
STB	13,000	13,300	2.31	27,875
EIB	14,700	14,700	0.00	25,723
TMP	9,500	9,900	4.21	15,284
PVD	40,600	40,600	0.00	14,922
IDI	11,400	11,300	-0.88	13,983

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
ACB	20,900	21,000	0.48	27,973
KLS	10,900	10,600	-2.75	24,927
VND	10,900	10,600	-2.75	17,504
PVX	11,800	11,600	-1.69	17,020
SHB	8,200	8,200	0.00	12,808

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
MSN	101,000	106,000	5,000	4.95
TLG	22,400	23,500	1,100	4.91
SFC	25,000	26,200	1,200	4.80
BMC	21,200	22,200	1,000	4.72
BGM	12,900	13,500	600	4.65

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DAD	7,200	7,700	500	6.94
DL1	14,400	15,400	1,000	6.94
VC2	24,800	26,500	1,700	6.85
PMS	10,300	11,000	700	6.80
SDY	4,500	4,800	300	6.67

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TMT	8,000	7,600	-400	-5.00
VTF	16,000	15,200	-800	-5.00
SAV	26,500	25,200	-1,300	-4.91
NVN	14,400	13,700	-700	-4.86
HDG	24,700	23,500	-1,200	-4.86

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HGM	86,000	80,000	-6,000	-6.98
ALT	13,000	12,100	-900	-6.92
LTC	7,300	6,800	-500	-6.85
VKC	8,800	8,200	-600	-6.82
DZM	38,300	35,700	-2,600	-6.79

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
PVD	10,237	DPM	8,094
FPT	6,308	PVD	6,019
DPM	4,576	STB	5,889
HPG	2,808	MSN	5,380
MSN	2,625	BVH	4,141

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
KLS	1,070	PVX	3,381
VNF	582	VCG	678
PVS	436	KLS	357
DLR	412	NTP	86
DBC	223	VSP	46

Nguồn: HSX, HSX

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Tổng Công ty Miền Trung – TNHH Một thành viên (COSEVCO)	450.	23.978.076	10.300	27/06/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	15.000	24/06/2011
Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà TP.Hồ Chí Minh	3000	3.679.870	10.100	17/06/2011
Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang	151.3	2.572.100	10,000	16/06/2011
Công ty Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi	4.248	105.653.700	10.200	15/06/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Chứng Khoán Bảo Minh	HOSE	300	07/06/2011
CTCP Phân bón và Hoá Chất Dầu khí Đông Nam Bộ	HOSE	125	03/06/2011
CTCP Nhựa Bảo Vân	HOSE	240	27/05/2011
CTCP Tập đoàn Thiên Quang	HNX	100	20/5/2011
CTCP Phát triển Đô thị Dầu khí	HNX	100	17/05/2011
CTCP Tập đoàn FLC	HNX	170	26/4/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vinh Sinh	HNX	72	14/6/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX	HSX	100	25/05/2011
CTCP Công Nghệ Sài Gòn Viên Đông	HSX	87	10/05/2011
CTCP COMA 18	HSX	120	13/05/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hồng Phát	HPR	HNX	48.00		12/05/2011
CTCP Công nghệ Viễn thông VITECO	VIE	HNX	15,612		06/05/2011
CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An	DIH	HNX	29,999		27/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định - ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 - 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu - ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng: